

Số: 32/QC-THCS

Nghĩa Hải, ngày 26 tháng 9 năm 2024

QUY CHẾ
THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG HOẠT ĐỘNG CỦA NHÀ TRƯỜNG
NĂM HỌC 2024 - 2025

Các căn cứ để xây dựng nội quy, quy chế:

- Thực hiện Luật số 10/2022/QH15 ngày 10 tháng 11 năm 2022 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về việc thực hiện dân chủ ở cơ sở;
- Chỉ thị số 30-CT/TW ngày 18/02/1998 của Bộ chính trị TW Đảng về việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở;
- Nghị định số 71/1998/NĐ-CP ngày 09/08/1998 của Chính phủ về quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan;
- Quyết định số 04/2000/QĐ-BGDĐT ngày 01/3/2000 của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT về quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường;
- Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Thông tư số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện Nghị định số 43/2006/NĐ-CP;
- Thông tư số 23/2007/TT-BTC Quy định chế độ công tác phí, chế độ chi tổ chức các cuộc hội nghị;
- Luật Giáo dục, Luật công chức, Luật viên chức;
- Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ GD-ĐT ban hành Điều lệ trường Trung học cơ sở;
- Thông tư số 28/2009/TT-BGDĐT ngày 21 tháng 10 năm 2009 Bộ GD-ĐT quy định về chế độ làm việc đối với giáo viên phổ thông;
- Chuẩn mực nhà giáo huyện Nghĩa Hưng tại Công văn số 158/PGDĐT ngày 12/4/2012 của Phòng GD-ĐT;
- Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12 tháng 4 năm 2019 về Quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

- Kế hoạch số 23/KH-THCS ngày 26 tháng 9 năm 2024 của trường THCS xã Nghĩa Hải thực hiện nhiệm vụ năm học 2024 - 2025 và tình hình thực tế của đơn vị.

CHƯƠNG I NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích việc thực hiện dân chủ trong nhà trường.

1. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm thực hiện tốt nhất, có hiệu quả nhất những điều Luật Giáo dục quy định theo phương châm "Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra" trong các hoạt động của nhà trường thông qua các hình thức dân chủ trực tiếp, dân chủ đại diện; đảm bảo cho công dân, cơ quan, tổ chức được quyền giám sát, kiểm tra, đóng góp ý kiến tham gia xây dựng sự nghiệp giáo dục, làm cho giáo dục thực sự là của dân, do dân và vì dân.

2. Thực hiện dân chủ trong nhà trường nhằm phát huy quyền làm chủ và huy động tiềm năng trí tuệ của hiệu trưởng, nhà giáo, người học, đội ngũ cán bộ, công chức trong nhà trường theo luật định, góp phần xây dựng nền nếp, trật tự, kỷ cương trong mọi hoạt động của nhà trường, ngăn chặn các hiện tượng tiêu cực và tệ nạn xã hội, thực hiện nhiệm vụ phát triển giáo dục phù hợp với đường lối, chủ trương của Đảng và luật pháp Nhà nước.

Điều 2: Nguyên tắc thực hiện dân chủ trong nhà trường

1. Việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của trường học đối với cán bộ viên chức (CBVC) phải gắn liền với bảo đảm lãnh đạo của tổ chức Đảng ở trường học, chấp hành nguyên tắc tập trung dân chủ, thực hiện chế độ Thủ trưởng và phát huy vai trò của các tổ chức đoàn thể quần chúng.

2. Dân chủ trong khuôn khổ hiến pháp và pháp luật, phát huy vai trò dân chủ, đồng thời kiên quyết xử lý những hành vi lợi dụng dân chủ vi phạm hiến pháp, pháp luật và xâm phạm quyền tự do dân chủ của nhân dân, cản trở việc thi hành công vụ của trường học

Điều 3: Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định những nội dung liên quan đến việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của nhà trường THCS XÃ NGHĨA HẢI và toàn thể CBCCVC trong nhà trường.

CHƯƠNG II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TRONG NỘI BỘ NHÀ TRƯỜNG

I. TRÁCH NHIỆM CỦA HIỆU TRƯỞNG

Điều 4: Hiệu trưởng (thủ trưởng cơ quan) là người quản lý điều hành mọi hoạt động của trường học theo chế độ Thủ trưởng, chịu trách nhiệm trước pháp luật và cấp trên đối với toàn bộ hoạt động của trường học về việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của CBCC thuộc quyền theo quy định của pháp luật. Hiệu trưởng có trách nhiệm:

1. Quản lý điều hành mọi hoạt động của nhà trường, chịu trách nhiệm trước pháp luật về toàn bộ hoạt động của nhà trường.

2. Lắng nghe và tiếp thu ý kiến của cá nhân, tổ chức, đoàn thể trong nhà trường. Có biện pháp giải quyết đúng theo chế độ, chính sách hiện hành của nhà nước, theo nội quy, quy chế, điều lệ, chính sách hiện hành của nhà trường phù hợp với thẩm quyền, trách nhiệm được giao của hiệu trưởng.

3. Gương mẫu đi đầu trong việc đấu tranh chống những biểu hiện không dân chủ trong nhà trường.

4. Phụ trách chung, quản lý, điều hành CBVC trong trường học thực hiện nhiệm vụ, chức năng của trường theo sự phân cấp quản lý giáo dục

5. Hiệu trưởng hàng tháng, từng học kỳ có trách nhiệm chủ trì các cuộc họp định kỳ nhằm đánh giá công việc các bộ phận, các tổ chức và cá nhân đã thực hiện trong thời gian qua, định ra những công việc cụ thể trong thời gian tới của trường đồng thời chỉ rõ và đề ra các biện pháp nhằm phát huy quyền làm chủ của CBCC, khắc phục tệ quan liêu, tham nhũng và những yếu kém trong việc điều hành, thực hiện nhiệm vụ, kế hoạch, chế độ chính sách, nội quy, quy chế của trường học

6. Hiệu trưởng có trách nhiệm quản lý CBVC thuộc đơn vị mình về các mặt tư tưởng phẩm chất đạo đức; thực hiện việc đánh giá định kỳ đối với CBVC thuộc quyền quản lý.

Điều 5: Những việc hiệu trưởng phải lấy ý kiến tham gia đóng góp xây dựng của cá nhân hoặc các tổ chức, đoàn thể trong trường trước khi quyết định

- Phương hướng nhiệm vụ, kế hoạch công tác năm học; kế hoạch đào tạo bồi dưỡng CBCC.

- Việc thành lập các tổ chức trong trường và bổ nhiệm, miễn nhiệm tổ trưởng chuyên môn và trưởng các bộ phận.

- Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật đối với CBCC và biện pháp thực hiện .

- Các loại báo cáo sơ tổng kết.

- Kinh phí và những vấn đề có liên quan đến tài chính...

- Hiệu trưởng phải lắng nghe ý kiến, phản ánh góp ý của CBVC và không được có hành vi trù dập đối với CBVC đã góp ý phê bình mình. Khi CBVC đề nghị được gặp trực tiếp Hiệu trưởng bố trí gặp và trao đổi các vấn đề có liên quan

II. TRÁCH NHIỆM CỦA PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điều 6:

Phó Hiệu trưởng có nhiệm vụ giúp Hiệu trưởng điều hành và theo dõi một số công việc do Hiệu trưởng phân công và chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng, trước pháp luật về công việc được Hiệu trưởng phân công phụ trách đó.

III. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ GIÁO, CÁN BỘ, CÔNG CHỨC

Điều 7: Cán bộ, công chức, viên có trách nhiệm:

1. CBCCVC phải thực hiện nghĩa vụ của mình theo 3 pháp lệnh : pháp lệnh cán bộ - công chức, pháp lệnh chống tham nhũng và pháp lệnh thực hành tiết kiệm; thực hiện các nghĩa vụ trong phạm vi công việc được giao và không được làm những việc đã bị cấm theo quy định của pháp luật, theo Điều lệ trường học. Đồng thời phải chịu trách nhiệm trước Hiệu trưởng và cơ quan pháp luật về những việc làm của mình.

2. Trong khi thi hành nhiệm vụ, CBVC phải chấp hành sự phân công, hướng dẫn của Hiệu trưởng và cấp trên. CBVC có quyền trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình(cũng như các vấn đề xét thấy cần đề xuất vì công việc chung) khác với ý kiến của người phụ trách trực tiếp (HT,PHT), nhưng vẫn chấp hành ý kiến của của người phụ trách trực tiếp khi ý kiến của mình chưa được chấp nhận, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo cấp trên.

3. CBVC Phải tự phê bình nghiêm túc, phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm để không ngừng tiến bộ; phải thẳng thắn phê bình, đấu tranh để xây dựng nội bộ trường học trong sạch, vững mạnh; xây dựng mối đoàn kết thống nhất trong trường học. CBVC có trách nhiệm đóng góp ý kiến thuộc thẩm quyền tại điều 5 quy định trên đây.

4. Mọi CBVC trong trường phải giữ gìn phẩm chất, uy tín và danh dự của Nhà giáo, cán bộ công chức viên chức. Phải nghiêm túc chấp hành chế độ bảo vệ của công, chế độ thực hành tiết kiệm, chế độ tiếp dân và nội quy của cơ quan.

Điều 8: Những việc nhà giáo, cán bộ, công chức được biết, tham gia ý kiến (giám sát kiểm tra thông qua hình thức dân chủ trực tiếp hoặc thông qua các tổ chức, đoàn thể trong nhà trường)

1. CBVC được biết, tham gia ý kiến và thực hiện các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước liên quan đến công việc của trường học; những nội quy,

quy chế do nhà trường và cơ quan cấp trên quy định. Phải nắm rõ kế hoạch công tác hàng tuần, hàng tháng, học kỳ và năm học của trường.

2. CBVC trong trường được biết kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách cấp, các nguồn kinh phí khác và quyết toán kinh phí hàng năm của đơn vị mình. CBVC được thực hiện quyền giám sát kiểm tra thông qua Ban thanh tra nhân dân.

3. CBVC được biết việc khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc lương, nâng ngạch, đề bạt, miễn nhiệm cán bộ trong trường; Các vụ tiêu cực, tham nhũng trong trường đã được cấp có thẩm quyền kết luận; kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ trường học.

III. NHỮNG VIỆC HỌC SINH ĐƯỢC BIẾT VÀ THAM GIA Ý KIẾN

Điều 9. Những việc học sinh được biết

1. Kế hoạch tuyển sinh, đào tạo của nhà trường hàng năm.
2. Học sinh được biết chủ trương, chính sách của nhà nước của ngành và những quy định của nhà trường
3. Những thông tin có liên quan đến học tập, rèn luyện, sinh hoạt và các khoản đóng góp theo quy định.
4. Chủ trương, kế hoạch tổ chức cho học sinh phấn đấu trở thành học sinh giỏi, học sinh xuất sắc.

Nhà trường phải dân chủ hóa các vấn đề trên bằng:

- Thông qua hệ thống GVCN lớp và các cán bộ phụ trách, các tổ chức đoàn thể đưa thông tin đến cho học sinh;
- Thông qua hệ thống thông tin đại chúng: Đài truyền thanh xã, hệ thống phát thanh, bảng tin, hòm thư phát hiện tố giác của nhà trường;
- Thông qua các cuộc họp phụ huynh học sinh định kỳ hoặc đột xuất;
- Thông qua các đợt sinh hoạt ngoài giờ lên lớp;
- Thông qua các buổi ngoại khóa, tập trung phổ biến tuyên truyền.

Điều 10: Những việc học sinh được tham gia ý kiến.

1. Quy định của nhà trường có liên quan đến học sinh: Các khoản tiền đóng góp cho Nhà nước và cho nhà trường, nội quy cam kết trách nhiệm, những nội dung trong “sổ liên lạc” của nhà trường, việc dạy của giáo viên và quản lý của nhà trường.

2. Việc tổ chức giảng dạy, học tập trong nhà trường có liên quan đến quyền lợi học tập của học sinh; Việc bồi dưỡng các đội tuyển và phụ đạo học sinh yếu kém không thu tiền. Học sinh học thêm tự nguyện : Thực hiện theo Công văn số 1628/SGDDĐT ngày

05/9/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Nam Định về việc hướng dẫn thực hiện quản lý thu, chi các khoản dịch vụ, hỗ trợ các hoạt động giáo dục trong nhà trường năm học 2024-2025.

3. Tổ chức phong trào thi đua và các hoạt động khác trong nhà trường có liên quan đến học sinh: Phong trào thi đua “ Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực” hai cuộc vận động “ Học tập và làm theo tấm gương đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” Mỗi thầy cô giáo phải là tấm gương sáng về đạo đức tự học và sáng tạo cho học sinh noi theo”

IV. TRÁCH NHIỆM CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thông báo công khai quy định tuyển sinh (lớp 6) nội quy, quy chế, hoạt động, kết quả thi, tiêu chuẩn đánh giá, xếp loại khen thưởng, kỷ luật...

2. Họp cha mẹ học sinh theo quy định kỳ 3 lần/năm: Đầu năm, cuối kì I và cuối năm để thông báo kế hoạch hoạt động của nhà trường và nhiệm vụ của cha mẹ học sinh trong việc giúp đỡ con em tu dưỡng, phấn đấu học tập thông qua sổ liên lạc cho cha mẹ học sinh biết hết.

3. Nhà trường có trách nhiệm thực hiện đảm bảo các chế độ, chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích đối với CBVC trong đơn vị.

4. Toàn thể CBVC trong trường theo sự phân công của Hiệu trưởng thực hiện đúng mục tiêu , kế hoạch, nhiệm vụ năm học theo yêu cầu

5. Nhà trường có trách nhiệm tạo các điều kiện cần thiết về thiết bị, phương tiện làm việc, kinh phí hoạt động trong khả năng cho phép, các mối quan hệ có tính chất công vụ cơ quan để CBVC trong trường thực hiện và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

6. Công khai các khoản thu chi đóng góp của các bậc phụ huynh trong năm học theo quy định;

V. TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC ĐƠN VỊ, CÁC ĐOÀN THỂ TỔ CHỨC TRONG NHÀ TRƯỜNG

Điều 11: Trách nhiệm của các đơn vị trong bộ máy quản lý của nhà trường

- Hội đồng nhà trường có trách nhiệm bàn bạc, biểu quyết các hoạt động lớn trong nhà trường.

- Tổ bộ môn chỉ đạo nhóm chuyên môn và các thành viên trong tổ, học sinh thực hiện những yêu cầu chuyên môn của nhà trường và hiệu trưởng.

- Tham mưu đề xuất với hiệu trưởng thực hiện tốt những quy định về quy chế dân chủ trong chuyên môn và dân chủ trong các hoạt động khác.

- Chấp hành và thực hiện tốt các hoạt động dân chủ trong đơn vị.
- Thực hiện nghiêm túc lễ lối làm việc trong đơn vị tổ theo luật giáo dục và điều lệ nhà trường.

Điều 12: Trách nhiệm của các đoàn thể (Công đoàn, Đoàn thanh niên, Đội nữ công) các tổ chức trong nhà trường, các tiểu ban : Văn thể mỹ, lao động , hoạt động ngoài giờ lên lớp ... có trách nhiệm:

Những công việc đã có thời hạn giải quyết theo quy định, thì CBVC phải chấp hành đúng theo thời hạn có. Trường hợp phải có thời gian để nghiên cứu giải quyết, CBVC có trách nhiệm thông báo kịp thời cho công dân(tổ chức) biết .

1. Công đoàn cơ sở cùng cấp có trách nhiệm phối hợp với Nhà trường trong việc thực hiện quy chế, nâng cao chất lượng sinh hoạt, tìm hiểu giải pháp để đẩy mạnh các hoạt động phong phú, thiết thực và phù hợp. Đồng thời tìm các nguồn kinh phí hợp pháp để hỗ trợ thêm về vật chất, tinh thần, góp phần động viên CBVC trong trường hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao. Tham gia và tổ chức tốt các hoạt động phong trào theo yêu cầu của Công đoàn cấp trên.

2. Phối hợp với nhà trường trong việc tổ chức, thực hiện quy chế dân chủ trong nhà trường.

3. Nâng cao chất lượng sinh hoạt các đoàn thể,tổ chức, dân chủ bàn bạc các chủ trương, biện pháp thực hiện các nhiệm vụ của nhà trường.

4. Ban thanh tra nhân dân chịu trách nhiệm giám sát, kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ,có trách nhiệm lắng nghe ý kiến của quần chúng, phát hiện những vi phạm quy chế dân chủ trong trường để đề nghị hiệu trưởng giải quyết. Hiệu trưởng không giải quyết được thì báo cáo lên cấp trên có thẩm quyền trong ngành theo phân cấp quản lý, xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

Điều 13: Trách nhiệm của cha mẹ, người giám hộ và ban liên lạc cha, mẹ học sinh

- Ban đại diện PHHS có trách nhiệm thu thập ý kiến đóng góp của cha mẹ học sinh để cùng nhà trường giải quyết các vấn đề .

- PHHS phản ánh, trao đổi, góp ý kiến trực tiếp với nhà trường, giáo viên hoặc thông qua Ban đại diện cha mẹ học sinh phản ánh những vấn đề có liên quan đến công tác giáo dục trong nhà trường.

- Vận động cha mẹ học sinh thực hiện chủ trương, chính sách chế độ mà học sinh được hưởng hoặc nghĩa vụ học sinh phải đóng góp theo quy định .

- Phối hợp với Nhà trường nhằm thống nhất quan điểm , nội dung, phương pháp giáo dục học sinh .

- Phối hợp với GVCN, giáo viên bộ môn động viên các gia đình thực hiện trách nhiệm và quyền của mình đối với việc học tập rèn luyện của con em .

- Huy động các gia đình và mọi lực lượng chăm lo sự nghiệp giáo dục, xây dựng phong trào học tập và môi trường giáo dục lành mạnh, góp phần xây dựng CSVC nhà trường.

CHƯƠNG III QUAN HỆ GIẢI QUYẾT CÔNG VIỆC GIỮA NHÀ TRƯỜNG

VỚI CÁC CƠ QUAN QUẢN LÝ CẤP TRÊN, CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

Điều 14: Nhà trường với cơ quan quản lý cấp trên(Phòng, Sở GD & ĐT)

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Toàn thể CBGV trong trường học phải có trách nhiệm phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn và chấp hành các quy định của cấp trên.

3. CBVC có quyền phản ánh những vướng mắc, khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ của mình; kiến nghị với cơ quan quản lý cấp trên những vấn đề không phù hợp, cần sửa đổi; bổ sung trong các chế độ, chính sách , các quy định của pháp luật trong việc chỉ đạo, điều hành của trường và cơ quan quản lý cấp trên. Trước khi CBVC trong trường có những phản ánh, kiến nghị đối với cơ quan cấp trên, nội dung đó phải được báo cho Hiệu trưởng và tự chịu trách nhiệm về những ý kiến đó.

Điều 15: Quan hệ của nhà trường đối với chính quyền địa phương

1. Phục tùng sự chỉ đạo của cơ quan quản lý cấp trên, thực hiện chế độ báo cáo định kỳ đúng quy định, kịp thời và nghiêm túc.

2. Khi quan hệ với cơ quan khác, CBVC trong trường phải có thái độ lịch sự, khiêm tốn, trung thực; luôn thể hiện đúng tinh thần cộng tác, phối hợp về yêu cầu thực thi công vụ; tôn trọng mọi chủ trương của chính quyền địa phương đề ra; mọi phát ngôn, góp ý đều phải chuẩn mực.

3. Khi công dân (tổ chức) có yêu cầu giải quyết một công việc nào đó thì CBVC có trách nhiệm phải nghiên cứu kỹ nội dung và giải quyết theo đúng thẩm quyền. Những việc không thuộc thẩm quyền giải quyết, CBVC phải hướng dẫn cho công dân (tổ chức) biết nơi có thể trả lời. CBVC không được quan liêu, hách dịch, cửa quyền, gây khó khăn, phiền hà trong việc giải quyết công việc của công dân(tổ chức)

4. CBVC không được tiếp nhận và giải quyết công việc ở nhà riêng. CBVC có trách nhiệm bảo vệ danh tính và bí mật nội dung đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân(tổ chức) theo quy định của pháp luật ; có trách nhiệm bảo vệ số liệu, thông tin mật của trường học.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU HÀNH THI HÀNH

Điều 16: Cán bộ, công chức , viên chức trong trường thực hiện tốt Quy chế dân chủ này sẽ được tuyên dương khen thưởng; CBVC vi phạm Quy chế sẽ bị xử lý theo quy định của quy chế dân chủ do Chính phủ ban hành.

Điều 17: Quy chế này đã được thông qua tại hội nghị cán bộ công chức , viên chức và được 100 % Toàn Thể cán bộ, công chức trường THCS XÃ NGHĨA HẢI nhất trí và có trách nhiệm thực hiện quy chế này. Quy chế có hiệu lực kể từ ngày ký.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Vũ Văn Địch

HIỆU TRƯỞNG



Nguyễn Văn Minh